

Số: /KH-STTTT-BCVTCNTT

Trà Vinh, ngày 29 tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình số 19-CTr/TU ngày 23/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Thực hiện Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 24/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình số 19-CTr/TU ngày 23/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển hạ tầng giao thông; khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp; đô thị và công nghệ thông tin tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025 (gọi tắt là Kế hoạch số 16/KH-UBND).

Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 24/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 24/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình số 19-CTr/TU ngày 23/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển hạ tầng giao thông; khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp; đô thị và công nghệ thông tin tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu

- Chủ động triển khai, quán triệt Chương trình số 19-CTr/TU ngày 23/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 24/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức, tư tưởng, hành động trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, công vụ, tạo động lực và nâng cao trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu; phát triển hạ tầng viễn thông, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển Chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, xã hội số, kinh tế số trên địa bàn tỉnh; Thúc đẩy cung cấp tối đa dịch vụ trực tuyến đến người dân, doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp tương tác với cơ quan chính quyền.

- Sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị có liên quan, cán bộ công chức tăng cường nghiên cứu đề xuất giải pháp thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp nhằm đạt mục tiêu kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển hạ tầng viễn thông, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển Chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, xã hội số, kinh tế số trên địa bàn tỉnh theo hướng tập trung, đồng bộ, hiện đại, đảm bảo an toàn thông tin,... nhằm đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành của cơ quan Đảng, Nhà nước, phục vụ các nhu cầu thiết yếu đời sống xã hội của người dân, cơ bản đáp ứng công cuộc chuyển đổi số của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ đến 100% xã, phường, thị trấn; 100% ấp, khóm có đường truyền internet băng rộng; phổ cập dịch vụ mạng di động 5G trên địa bàn tỉnh;

- 100% cơ quan hành chính nhà nước các cấp (có đủ điều kiện chuyển đổi) thực hiện chuyển đổi kết nối internet bằng cáp quang; 100% máy vi tính kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng; hạ tầng kỹ thuật của trung tâm dữ liệu của tỉnh, hệ thống thông tin các sở, ban, ngành tỉnh đảm bảo yêu cầu về năng lực vận hành, an toàn thông tin; 100% các hệ thống thông tin của UBND tỉnh (tên miền travinh.gov.vn) sang sử dụng địa chỉ giao thức internet thế hệ mới - IPv6;

- 100% cơ sở dữ liệu của cơ quan nhà nước tuân thủ quy định của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

- Hình thành kho dữ liệu dùng chung, kho dữ liệu mở của tỉnh phục vụ triển khai ứng dụng công nghệ thông tin hướng tới xây dựng Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

III. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Thông tin, tuyên truyền

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chương trình số 19-CTr/TU ngày 23/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển hạ tầng giao thông; khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp; đô thị và công nghệ thông tin tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 24/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ chế, chính sách, ưu đãi thu hút vốn đầu tư của tỉnh trong đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thông tin và truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Cổng thông tin doanh nghiệp, Trang thông tin điện tử thành phần của các sở, ban, ngành, của UBND các huyện, thị xã, thành phố và mạng xã hội để từng bước nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng chuyên mục tuyên truyền, phổ biến kết quả, thành tựu của tỉnh trong quá trình phát triển mạng di động 5G, chuyển đổi hạ tầng viễn thông thành hạ tầng số, hạ tầng quan trọng, nền tảng cho phát triển Chính quyền điện tử hướng đến chính

quyền số, xã hội số, kinh tế số trên địa bàn tỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành của cơ quan Đảng, Nhà nước, phục vụ các nhu cầu thiết yếu đời sống xã hội của người dân, cơ bản đáp ứng công cuộc chuyển đổi số của tỉnh.

2. Phát triển hạ tầng viễn thông

- Phát triển mạng di động 5G, chuyển đổi hạ tầng viễn thông thành hạ tầng số, hạ tầng quan trọng, nền tảng cho phát triển Chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, xã hội số, kinh tế số trên địa bàn tỉnh.

+ Tiếp tục phát triển mạng thông tin di động thế hệ thứ 4 (mạng 4G) đến tất cả các xã, phường, thị trấn (đặc biệt các khu vực đông dân cư, các khu dân cư, khu công nghiệp...) đảm bảo nhu cầu sử dụng của người dân; có lộ trình triển khai đầu tư mạng 5G tại trung tâm huyện/thị xã/thành phố, các khu công nghiệp, các trường đại học, bệnh viện, khu du lịch...;

+ Phát triển hạ tầng mạng di động theo hướng chú trọng sử dụng chung cơ sở hạ tầng giữa các doanh nghiệp theo Chỉ thị số 52/CT-BTTTT ngày 11/11/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông, đảm bảo yêu cầu về cảnh quan, môi trường, quy hoạch đô thị và an toàn mạng lưới; đảm bảo vùng phủ sóng tới 100% khu vực dân cư trên địa bàn tỉnh;

+ Triển khai các hoạt động thúc đẩy phổ cập điện thoại thông minh, hỗ trợ người dân tiếp cận nhanh với quá trình chuyển đổi số, khai thác hiệu quả các dịch vụ số;

+ Duy trì, nâng cấp thiết bị viễn thông tại các điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng có người phục vụ hiện có. rà soát, xây dựng kế hoạch phát triển điểm phục vụ viễn thông công cộng có người phục vụ đến các xã, phường, thị trấn cung cấp dịch vụ truy nhập Internet công cộng giúp người dân tiếp cận Internet, tra cứu thông tin, tiếp cận các dịch vụ của Chính quyền số;

+ Khuyến khích doanh nghiệp viễn thông triển khai xây dựng, lắp đặt các điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng không có người phục vụ tại các khu vực công cộng, khu du lịch, khu tập trung đông dân cư đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người sử dụng, phục vụ phát triển du lịch, giáo dục, các tiện ích quan trọng (chỉ đường, tìm kiếm thông tin,...) nâng cao chất lượng cuộc sống người dân.

- Rà soát, nâng cấp Trung tâm dữ liệu của tỉnh đảm bảo về năng lực lưu trữ, năng lực vận hành, bảo đảm an toàn thông tin.

- Triển khai sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng làm hạ tầng truyền dẫn chính tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị trong tỉnh, kết nối các cơ quan nhà nước các cấp, đáp ứng nhu cầu phát triển chính quyền số; tổ chức chuyển đổi hệ thống thông tin của các cơ quan Nhà nước sang sử dụng địa chỉ giao thức internet thế hệ mới (IPv6).

3. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển Chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, xã hội số, kinh tế số trên địa bàn tỉnh

- Xây dựng và phát triển các công cụ khai thác kho dữ liệu dùng chung phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp; hoạt động quản lý, phân tích, dự báo của cơ quan, tổ chức nhà nước; giao tiếp trực tuyến giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước trên các lĩnh vực. Ưu tiên xây dựng công cụ phục vụ tra cứu thông tin về thủ tục hành chính; phản ánh hiện trường; thông tin doanh nghiệp; thông tin kinh tế - xã hội.

- Xây dựng, phát triển kho dữ liệu dùng chung của tỉnh kết nối, tích hợp các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, ứng dụng chuyên môn, nghiệp vụ; mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Xây dựng, phát triển các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ chuyển đổi số, bảo đảm yêu cầu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu theo quy định pháp luật, hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu các lĩnh vực ưu tiên chuyển đổi số trong Chương trình chuyển đổi số quốc gia gồm: Y tế, giáo dục, tài chính - ngân hàng, nông nghiệp, giao thông vận tải và logistics, năng lượng, tài nguyên và môi trường, sản xuất công nghiệp.

4. Thúc đẩy cung cấp tối đa dịch vụ trực tuyến đến người dân, doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp tương tác với cơ quan chính quyền

- Tiếp tục rà soát nâng cấp, hoàn thiện chức năng Cổng dịch vụ công của tỉnh - iGate (hệ thống thông tin một cửa điện tử của ngành) đáp ứng yêu cầu thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo Nghị định số 45/2020 ngày 08/4/2020 của Chính phủ; hỗ trợ quản lý, lưu giữ thông tin, dữ liệu điện tử liên quan đến giao dịch hành chính của tổ chức, cá nhân; đồng thời đảm bảo hỗ trợ tổ chức, cá nhân sử dụng lại thành phần hồ sơ điện tử đang được quản lý tại Kho khi thực hiện các giao dịch hành chính tiếp theo (tổ chức, cá nhân không phải nộp lại những thành phần hồ sơ đã nộp trước đó),... theo quy định.

- Rà soát đề nghị trang bị chứng thư số cá nhân cho người có thẩm quyền ký văn bản và sử dụng con dấu của cơ quan, cán bộ phụ trách tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết hồ sơ để ký số hồ sơ, văn bản điện tử; tổ chức quản lý và sử dụng thiết bị lưu khóa bí mật đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức cung cấp dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện cung cấp mức độ 4.

- Rà soát nâng cấp, phát triển Cổng thông tin doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã tỉnh Trà Vinh.

5. Xây dựng cơ chế khuyến khích phát triển dịch vụ, thu hút đầu tư phát triển hạ tầng viễn thông, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển hạ tầng, cung cấp các dịch vụ thông tin và truyền thông

- Rà soát, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển, hỗ trợ doanh nghiệp viễn thông nghiên cứu, phát triển hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin trở thành hạ tầng số an toàn, hiện đại, đáp ứng nhu cầu phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh Trà Vinh theo hướng tăng cường chia sẻ, sử dụng chung cơ sở hạ tầng nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư; nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo mỹ quan đô thị; phát triển, cải tạo, tối ưu, nâng cấp cơ sở hạ tầng viễn thông, chú trọng phát triển mạng truy cập Internet băng rộng dung lượng lớn, tốc độ cao, nâng cao chất lượng các dịch vụ đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Có chính sách ưu tiên người sử dụng thiết bị do Việt Nam sản xuất và hỗ trợ, trợ giá cho các hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách, người có công trên địa bàn tỉnh đảm bảo 100% người dân được tiếp cận chương trình phổ cập điện thoại thông minh.

6. Nguồn lực

- Các doanh nghiệp viễn thông chủ động tổ chức đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao cho đội ngũ cán bộ, nhân viên nhằm đáp ứng nhu cầu nâng cao năng suất lao động, hiệu quả, sức cạnh tranh của doanh nghiệp, phù hợp với xu hướng hội nhập cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố được tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo kiến thức về chuyển đổi số, quản lý chuyên ngành nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, đồng hành cùng doanh nghiệp phát triển, tạo điều kiện thuận lợi nhất để doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển bình đẳng, bền vững.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các sở, ban, ngành tỉnh; các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được nêu tại Phụ lục Kế hoạch này.

2. Văn phòng Sở

Triển khai, Quán triệt Chương trình số 19-CTr/TU ngày 23/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển hạ tầng giao thông; khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp; đô thị và công nghệ thông tin tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình số 19-CTr/TU ngày 23/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến tất cả, công chức, viên chức nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức, tư tưởng, hành động trong

triển khai thực hiện nhiệm vụ.

3. Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản

Tham mưu Ban Giám đốc Sở chỉ đạo, định hướng cho các cơ quan báo chí, cơ quan truyền thông trong tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền Chương trình số 19-CTr/TU ngày 23/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển hạ tầng giao thông; khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp; đô thị và công nghệ thông tin tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình số 19-CTr/TU đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh tiếp cận.

4. Trung tâm Công nghệ thông tin - truyền thông

Vận hành trung tâm dữ liệu tỉnh hoạt động ổn định, thông suốt; phối hợp với các phòng có liên quan rà soát đề xuất nâng cấp trung tâm dữ liệu của tỉnh đảm bảo về năng lực lưu trữ, năng lực vận hành, bảo đảm an toàn thông tin.

5. Phòng Bưu chính, Viễn thông - Công nghệ thông tin

- Tham mưu Ban Giám đốc Sở chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ nêu tại Phụ lục đính kèm.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh.

- Định kỳ 06 tháng (*vào ngày 15 của tháng 6*) và cả năm (*vào ngày 15 của tháng 12*) tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh theo quy định.

6. Các doanh nghiệp viễn thông

- Trên cơ sở những nội dung nêu tại Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh và tại Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả, nhằm đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành của cơ quan Đảng, Nhà nước, phục vụ các nhu cầu thiết yếu đời sống xã hội của người dân, cơ bản đáp ứng công cuộc chuyển đổi số của tỉnh.

- Tuân thủ các quy định về cấp phép và quản lý xây dựng đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động; chấp hành các quy định về sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật; tăng cường việc chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng viễn thông và hạ tầng kỹ thuật liên ngành; xác định giá cho thuê công trình hạ tầng kỹ thuật được sử dụng chung do doanh nghiệp đầu tư.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp liên quan đến đầu tư hạ tầng, thống nhất phương án đầu tư xây dựng và sử dụng chung cơ sở hạ tầng; đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin đồng bộ với đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật khác.

Trên đây là Kế hoạch của Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh; các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan phối hợp triển khai thực hiện. Các phòng, Trung tâm công nghệ thông tin - truyền thông thuộc Sở, căn cứ nhiệm vụ được phân công chủ động tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Các sở, ban, ngành tỉnh (p/h);
- Các doanh nghiệp viễn thông;
- Báo Trà Vinh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (p/h);
- BGĐ Sở;
- Các phòng, Trung tâm CNTT&TT;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, BCVTCNTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Thống Nhứt

Phụ lục
PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
(Kèm theo Kế hoạch số/KH-STTTT-BCVTCNTT ngày ... /3/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Thông tin, tuyên truyền			
1.1	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chương trình số 19-CTr/TU ngày 23/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh; các cơ chế, chính sách, ưu đãi thu hút vốn đầu tư của tỉnh trong đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thông tin và truyền thông.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Trung tâm tin học công báo	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
1.2	Xây dựng chuyên mục tuyên truyền, phổ biến kết quả, thành tựu của tỉnh trong quá trình phát triển mạng di động 5G, chuyển đổi hạ tầng viễn thông thành hạ tầng số, hạ tầng quan trọng, nền tảng cho phát triển Chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, xã hội số, kinh tế số trên địa bàn tỉnh.	Các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
2	Phát triển hạ tầng viễn thông			
2.1	Phát triển mạng di động 5G, chuyển đổi hạ tầng viễn thông thành hạ tầng số, hạ tầng quan trọng, nền tảng cho phát triển Chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, xã hội số, kinh tế số trên địa bàn tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các doanh nghiệp viễn thông	2022-2025
2.2	Rà soát, nâng cấp trung tâm dữ liệu của tỉnh đảm bảo về năng lực lưu trữ, năng lực vận hành, bảo đảm an toàn thông tin.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan có liên quan	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
2.3	Triển khai sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng; tổ chức chuyển đổi hệ thống thông tin của các cơ quan Nhà nước sang sử dụng địa chỉ giao thức internet thế hệ mới (IPv6)	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các doanh nghiệp viễn thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
2.4	Rà soát trang bị thiết bị (máy vi tính, máy in, máy scan,...) đảm bảo cán bộ, công chức, viên chức sử dụng các hệ thống thông tin Chính quyền điện tử, Chính quyền số.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
3	Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển Chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, xã hội số, kinh tế số trên địa bàn tỉnh.			
3.1	Xây dựng và phát triển các công cụ khai thác kho dữ liệu dùng chung. Ưu tiên xây dựng công cụ phục vụ tra cứu thông tin về thủ tục hành chính; phản ánh hiện trường; thông tin doanh nghiệp; thông tin kinh tế - xã hội.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	2022-2025
3.2	Xây dựng, phát triển kho dữ liệu dùng chung của tỉnh kết nối, tích hợp các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, ứng dụng chuyên môn, nghiệp vụ; mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	2022-2025
3.3	Xây dựng, phát triển các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ chuyển đổi số, bảo đảm yêu cầu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu theo quy định pháp luật, hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu các lĩnh vực ưu tiên chuyển đổi số trong Chương trình chuyển đổi số quốc gia gồm: Y tế, giáo dục, tài chính - ngân hàng, nông nghiệp, giao thông vận tải và logistics, năng lượng, tài nguyên và môi trường, sản xuất công nghiệp.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
4	Thúc đẩy cung cấp tối đa dịch vụ trực tuyến đến người dân, doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp tương tác với cơ quan chính quyền.			
4.1	Tiếp tục rà soát nâng cấp, hoàn thiện chức năng Cổng dịch vụ công của tỉnh - iGate (hệ thống thông tin một cửa điện tử của ngành); hỗ trợ quản lý, lưu giữ thông tin, dữ liệu điện tử liên quan; đảm bảo hỗ trợ tổ chức, cá nhân sử dụng lại thành phần hồ sơ điện tử đang được quản lý tại Kho khi thực hiện các giao dịch hành chính tiếp theo (tổ chức, cá nhân không phải nộp lại những thành phần hồ sơ đã nộp trước đó),... theo quy định.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
4.2	Rà soát đề nghị trang bị chứng thư số cá nhân cho người có thẩm quyền ký văn bản và sử dụng con dấu của cơ quan, cán bộ phụ trách tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết hồ sơ để ký số hồ sơ, văn bản điện tử; tổ chức quản lý và sử dụng thiết bị lưu khóa bí mật đúng quy định.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
4.3	Xây dựng kế hoạch tổ chức cung cấp dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện cung cấp mức độ 4.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
4.4	Rà soát nâng cấp, phát triển Cổng thông tin doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã tỉnh Trà Vinh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
5	Xây dựng cơ chế khuyến khích phát triển dịch vụ, thu hút đầu tư phát triển hạ tầng viễn thông, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển hạ tầng, cung cấp các dịch vụ thông tin và truyền thông.			
5.1	Rà soát, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển, hỗ trợ doanh nghiệp viễn thông nghiên cứu, phát triển hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin trở thành hạ tầng số an toàn, hiện đại, đáp ứng nhu cầu phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành liên quan; các doanh nghiệp viễn thông	

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
5.2	Rà soát, sửa đổi, bổ sung kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh Trà Vinh theo hướng tăng cường chia sẻ, sử dụng chung cơ sở hạ tầng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh	Thường xuyên
5.3	Có chính sách ưu tiên người sử dụng thiết bị do Việt Nam sản xuất và hỗ trợ, trợ giá cho các hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách, người có công trên địa bàn tỉnh đảm bảo 100% người dân được tiếp cận chương trình phổ cập điện thoại thông minh.	Các doanh nghiệp viễn thông (có sản xuất điện thoại thông minh)	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Sở Lao động Thương binh và Xã hội; UBND các huyện, thị xã, thành phố	2022-2025
6	Đảm bảo nguồn lực cho phát triển hạ tầng viễn thông	Các doanh nghiệp viễn thông	-	2022-2025
7	Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên mạng viễn thông, Internet	Các doanh nghiệp viễn thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên